

HỌC TẬP. BẢO VỆ. TÔN TRỌNG. TRAO QUYỀN.

Báo cáo đánh giá tóm tắt năm
2020 về Tình hình giáo dục giới tính
và tình dục toàn diện ở khu vực
Châu Á - Thái Bình Dương



IPPF

International
Planned Parenthood
Federation



BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH

THANH THIẾU NIÊN KHU VỰC CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG

Hơn một nửa trong số 1,8 tỷ thanh thiếu niên trên thế giới trong độ tuổi 10 – 24 sống ở khu vực châu Á và Thái Bình Dương¹, trong đó đa số sống tại các quốc gia thu nhập thấp và trung bình. Mặc dù có nhiều khác biệt về điều kiện kinh tế xã hội, thanh thiếu niên tại khu vực rộng lớn này thường có khả năng tiếp cận một cách hạn chế đối với các thông tin và dịch vụ về quyền và sức khỏe sinh sản và tình dục, trong đó bao gồm giáo dục giới tính và tình dục toàn diện phù hợp với lứa tuổi. Trong số 13 triệu trẻ em gái lứa tuổi vị thành niên trên toàn cầu không được đáp ứng nhu cầu về phòng tránh thai, khoảng một nửa sống ở châu Á - Thái Bình Dương, dẫn đến việc hàng năm có khoảng 3,7 triệu trẻ em được sinh ra mà người mẹ thuộc độ tuổi vị thành niên.

Ngoài ra, mỗi năm có khoảng 82.000 thanh niên nhiễm HIV trong khu vực.^{2,3}

Khi thanh thiếu niên bước vào giai đoạn chuyển tiếp để bước sang tuổi trưởng thành, điều quan trọng là họ phải được trang bị những kiến thức, thái độ và các kỹ năng để có thể đảm bảo sức khỏe và hạnh phúc của bản thân, bất kể tuổi tác, giới tính, tình trạng hôn nhân, tình trạng kinh tế xã hội, dân tộc, xu hướng tính dục hoặc bản dạng giới.⁴ Giáo dục giới tính và tình dục toàn diện (GDGT & TDTD) trong nhà trường phù hợp với lứa tuổi là một phương tiện hữu hiệu để tiếp cận đông đảo trẻ em và thanh thiếu niên, đặc biệt là những nơi có tỷ lệ trẻ em đến lớp cao. Báo cáo đánh giá về tình trạng GDGT&TDTD trong nhà trường khu vực châu Á - Thái Bình Dương cung cấp nền tảng vững chắc dựa trên bằng chứng về phạm vi tiếp cận và những tác động của chương trình này trên toàn khu vực. Sau khi đại dịch COVID-19 qua đi, điều quan trọng là chúng ta cần xây dựng lại các chương trình GDGT&TDTD tốt hơn và hiệu quả hơn để đáp ứng nhu cầu về tinh thần và nhu cầu xã hội của thanh thiếu niên.

¹ UNFPA. (2016) 'Cơ thể tôi là của tôi, cuộc sống của tôi là của tôi'. Quyền và sức khỏe sinh sản và tình dục của thanh thiếu niên khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

² UNFPA. (2020) Phổ cập sức khỏe sinh sản: Tiến bộ và thách thức.

³ UNFPA. 'Cơ thể tôi là của tôi, cuộc sống của tôi là của tôi'. Quyền và sức khỏe sinh sản và tình dục của thanh thiếu niên khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

⁴ Chiến lược của UNFPA đối với Thanh thiếu niên và Trẻ vị thành niên: Hướng tới mục tiêu phát huy tối đa tiềm năng của thanh thiếu niên và trẻ vị thành niên.

GIỚI THIỆU VỀ BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ

Năm 2019, UNFPA, UNESCO and IPPF khu vực Đông Á, Đông Nam Á và châu Đại dương đã phối hợp xây dựng báo cáo đánh giá về giáo dục giới tính và tình dục toàn diện (GDGT&TDTD) khu vực châu Á - Thái Bình Dương. 30 quốc gia đã được đánh giá, trong đó có 21 quốc gia châu Á và 9 quốc gia thuộc Thái Bình Dương.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ THU THẬP BẰNG CHỨNG THÔNG QUA

1



Tổng hợp các văn bản pháp luật và chính sách quốc gia về giáo dục giới tính và tình dục

2



Tiến hành khảo sát riêng biệt tại từng quốc gia cùng với:

- Đại diện của Bộ Giáo dục tại mỗi quốc gia
- Các đại diện tham gia khảo sát đến từ UNFPA, UNESCO and các hiệp hội thành viên của IPPF

Việc tiến hành khảo sát nhằm tìm hiểu về luật pháp, chính sách và chiến lược của các quốc gia đối với giáo dục giới tính và tình dục cũng như những bằng chứng về chương trình giảng dạy giáo dục giới tính và tình dục, công tác triển khai và giảng dạy, đào tạo giáo viên, và các mối liên hệ đối với việc chăm sóc SKSS/SKTD cho thanh thiếu niên.

Một số người tham gia khảo sát được mời chia sẻ về nghiên cứu tình huống về các thông lệ tốt nếu có.

3



Khảo sát trực tuyến nhanh sau đánh giá cùng các chuyên gia⁵ tại các quốc gia

Việc này được thực hiện với mục đích nhằm hiểu rõ hơn và so sánh các phát hiện về các chủ đề liên quan đến giáo dục giới tính và tình dục, cũng như tính toàn diện của chương trình giảng dạy.

4



1432 người trong độ tuổi từ 15-24 ở 27 quốc gia châu Á - Thái Bình Dương đã tham gia Khảo sát thanh niên trực tuyến.

5



Phỏng vấn nhóm với sự tham gia của 83 người từ 15 đến 31 tuổi ở bốn quốc gia.

⁵ Bốn mươi ba chuyên gia bao gồm các cá nhân hợp tác với UNFPA, UNESCO, các hiệp hội thành viên IPPF, các tổ chức xã hội dân sự khác, cũng như các chuyên gia tư vấn độc lập đã tham gia khảo sát trực tuyến này



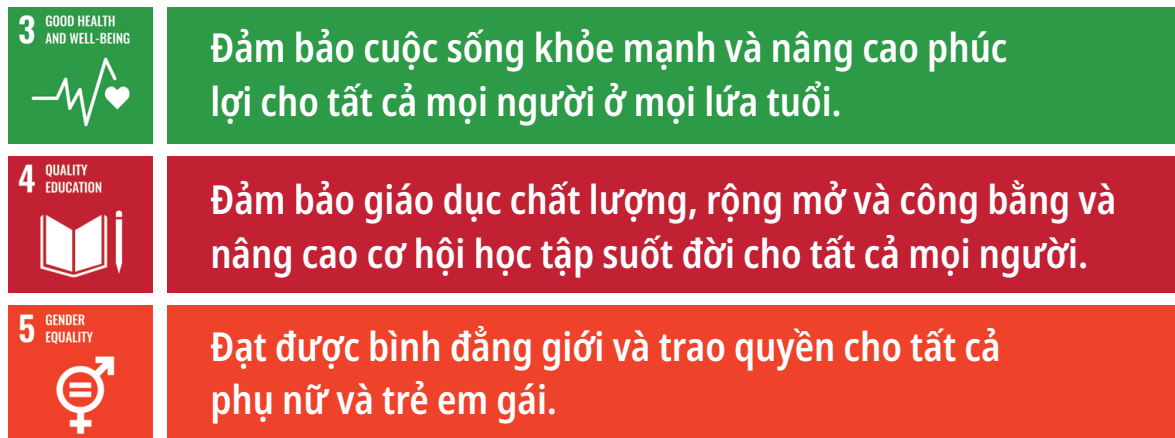
GIÁO DỤC GIỚI TÍNH VÀ TÌNH DỤC TOÀN DIỆN LÀ GÌ?

- Giáo dục giới tính và tình dục toàn diện (GDGT&TDTD) là một quy trình dạy và học lồng ghép trong chương trình giáo dục về các khía cạnh nhận thức, tâm lý, thể chất và xã hội của tính dục.
- Giáo dục giới tính và tình dục toàn diện vượt ra ngoài nội dung giáo dục về sinh sản, rủi ro và bệnh tật mà còn đề cập đến các mối quan hệ và tính dục tích cực, cũng như các ảnh hưởng văn hóa xã hội và giới đối với SKSS/SKTD, với trọng tâm là phát triển các kỹ năng sống

Hướng dẫn kỹ thuật quốc tế về giáo dục giới tính và tình dục (ITGSE), UNESCO và cộng sự. 2018

Trao quyền cho thanh thiếu niên, thông qua việc cung cấp GDGT&TDTD, là điều cần thiết để đạt được các Mục tiêu Phát triển Bền vững (MTPTBV), bao gồm các Mục tiêu 3, 4 và 5.5

HÌNH 1 MTPTBV VÀ GDGT&TDTD



Nguồn: sdgs.un.org

Bảng 1 Các đặc điểm và khái niệm GDGT&TDTD

CÁC CHƯƠNG TRÌNH GDGT&TDTD	CÁC THÀNH TỐ CHÍNH CỦA GDGT&TDTD
<ul style="list-style-type: none"> • Chính xác về mặt khoa học • Tăng tiến (bắt đầu từ khi trẻ còn bé, trước khi dậy thì) • Phù hợp với lứa tuổi và mức độ phát triển • Lồng ghép trong chương trình giáo dục • Có tính toàn diện • Dựa trên cách tiếp cận về quyền con người • Dựa trên cơ sở bình đẳng giới • Phù hợp với văn hóa và bối cảnh địa phương • Làm thay đổi • Có thể hình thành các kỹ năng sống cần thiết 	<ul style="list-style-type: none"> • Các mối quan hệ • Giá trị, quyền, văn hóa và tính dục • Nhận thức về giới • Bạo lực và cách giữ an toàn • Kỹ năng đảm bảo sức khỏe và hạnh phúc • Cơ thể con người và sự phát triển của cơ thể con người • Tính dục và hành vi tình dục • Sức khỏe tình dục và sinh sản

Nguồn: UNESCO và cộng sự. 2018

Bảng 2 Các quan niệm sai lệch và thực tế liên quan đến GDGT&TDTD

GDGT&TDTD CÓ THỂ GÓP PHẦN	GDGT&TDTD KHÔNG DẪN ĐẾN
<ul style="list-style-type: none"> ✓ Thời điểm bắt đầu quan hệ tình muộn hơn ✓ Giảm tần suất quan hệ tình dục và số lượng bạn tình ✓ Giảm các hành vi rủi ro và tăng cường sử dụng bao cao su và các biện pháp tránh thai. 	<ul style="list-style-type: none"> ✗ Quan hệ tình dục sớm hơn ✗ Gia tăng hoạt động tình dục ✗ Các hành vi rủi ro.
THỰC TẾ	SAI LỆCH

Nguồn: UNESCO và cộng sự. 2018

NHỮNG PHÁT HIỆN CHÍNH CỦA BÁO CÁO

LUẬT PHÁP, CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC CÓ MỐI LIÊN HỆ NHƯ THẾ NÀO ĐỐI VỚI GIÁO DỤC GIỚI TÍNH VÀ TÌNH DỤC?

Mặc dù phần lớn các quốc gia trong khu vực châu Á và Thái Bình Dương có luật pháp hoặc chính sách liên quan đến giáo dục sức khỏe sinh sản và tình dục và/hoặc giáo dục giới tính và tình dục cho thanh thiếu niên, mức độ cam kết đối với GDGT&TDTD có sự chênh lệch đáng kể giữa các quốc gia này.

Hầu hết các quốc gia ở châu Á - Thái Bình Dương có một số văn bản luật pháp, chính sách hoặc chiến lược liên quan đến giáo dục sức khỏe sinh sản và tình dục và/hoặc giáo dục giới tính và tình dục cho thanh thiếu niên.

Cuộc khảo sát với các đại diện Bộ Giáo dục chỉ ra rằng hầu hết các cán bộ đều biết về các điều luật hoặc chính sách quốc gia liên quan tại đất nước họ.



Giáo dục giới tính và tình dục toàn diện đang dần được chú ý hơn. Hiện nay, các nội dung về GDGT&TDTD được phân bổ 90 phút mỗi tháng để dạy trong các tiết học từ cấp mầm non đến lớp 12.

(Phần trả lời khảo sát của Bộ Giáo dục, Bhutan)

HÌNH 2 NHẬN THỨC VỀ LUẬT PHÁP, CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA

Các quốc gia nơi người tham gia khảo sát trả lời rằng họ biết về luật pháp và chính sách quốc gia liên quan đến sức khỏe tình dục và sinh sản và/hoặc giáo dục giới tính và tình dục cho thanh niên

Các quốc gia nơi người tham gia khảo sát trả lời¹

Châu Á
75% (15 trên 20 quốc gia)



Thái Bình Dương
63% (5 trên 8 quốc gia)



Nguồn: Bảng câu hỏi dành cho Bộ Giáo dục

¹ Số quốc gia trả lời mỗi câu hỏi khảo sát dành cho Bộ Giáo dục là khác nhau



Việc thường xuyên tuyên truyền vận động về GDGT&TDTD trong khu vực giúp mang đến các điều luật, chính sách và chiến lược về giáo dục giới tính và tình dục thuận lợi hơn cho trẻ em và thanh thiếu niên. Tuy nhiên, mức độ cam kết đối với giáo dục giới tính có sự chênh lệch đáng kể giữa các chính sách và chiến lược này. Các chiến lược giáo dục giới tính và tình dục, cơ chế đào tạo giáo viên và giảng dạy có thể không hoàn toàn tuân thủ Hướng dẫn kỹ thuật quốc tế về giáo dục giới tính và tình dục (ITGSE).⁶

Một số quốc gia trong khu vực có các điều luật cho phép các bang hoặc các tỉnh có thể quyết định về chương trình giáo dục. Trong những trường hợp này, thách thức lớn nhất có thể là đảm bảo tính nhất quán và chất lượng của việc giảng dạy về giáo dục giới tính và tình dục. Hơn nữa, ở nhiều quốc gia, các điều luật, chính sách và chiến lược áp dụng các chuẩn mực văn hóa, tôn giáo và xã hội trong việc ưu tiên và triển khai giáo dục giới tính và tình dục.

Điều quan trọng cần ghi nhận là mặc dù cam kết triển khai Giáo dục Kỹ năng sống, nhưng do những hạn chế về văn hóa và xã hội, việc giảng dạy tất cả các nội dung của chương trình nêu trong t không phải lúc nào cũng có thể thực hiện được.

(Phần trả lời khảo sát của Bộ Giáo dục, Bangladesh)

⁶ UNESCO và cộng sự. (2018) Hướng dẫn kỹ thuật quốc tế về giáo dục giới tính và tình dục. Tái bản lần 2.

CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY VỀ GIÁO DỤC GIỚI TÍNH VÀ TÌNH DỤC, NỘI DUNG VÀ CƠ CHẾ GIẢNG DẠY CÓ SỰ CHÊNH LỆCH ĐÁNG KỂ TRONG KHU VỰC.

Hơn một nửa số quốc gia được khảo sát giảng dạy về giáo dục giới tính và tình dục như một môn học bắt buộc.

Tuy nhiên, giáo dục giới tính và tình dục thường được lồng ghép vào các môn học khác.

Các chương trình giảng dạy quốc gia ở châu Á - Thái Bình Dương có thể đề cập đến giáo dục giới tính và tình dục bằng nhiều tên gọi khác nhau, như *Giáo dục kỹ năng sống* hoặc *Giáo dục đời sống gia đình*. Trong Báo cáo này, phần lớn các câu trả lời của các Bộ Giáo dục chỉ ra rằng họ có một chương trình giáo dục giới tính và tình dục quốc gia cho cả học sinh cấp tiểu học và trung học cơ sở. Việc giảng dạy về giáo dục giới tính và tình dục như một môn học bắt buộc và độc lập là rất lý tưởng, vì cả giáo viên và học sinh đều có thể xem trọng nội dung này hơn. Chương trình giáo dục giới tính và tình dục cũng sẽ được dành nhiều thời lượng hơn và việc theo dõi và đánh giá hiệu quả cũng sẽ dễ dàng hơn.^{7,8} Tỷ lệ các quốc gia có chương trình giáo dục giới tính và tình dục bắt buộc hoặc tùy chọn là khá đồng đều trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Chỉ một phần tư các quốc gia trong khu vực có giảng dạy về giáo dục giới tính và tình dục như một môn học độc lập (có thể tách riêng hoặc là một phần của bộ môn giáo dục sức khỏe) trong khi phần lớn các quốc gia cho biết các chủ đề giáo dục giới tính và tình dục được lồng ghép trong các môn học khác như khoa học và tôn giáo.




HÌNH 3 CÁCH TIẾP CẬN ĐỐI VỚI VIỆC THỰC HIỆN GDGT&TDTD

Các quốc gia cho biết giáo dục giới tính và tình dục được dạy như một **môn học bắt buộc** theo cấp học.

57% 
Cấp tiểu học

(16 trên 28 quốc gia)

54% 
Cấp trung học

(15 trên 28 quốc gia)

Nguồn: Bảng câu hỏi cho Bộ Giáo dục

Các quốc gia cho biết nội dung giáo dục giới tính và tình dục được **lồng ghép** trong các môn học khác hay được dạy như một môn học **độc lập** trong bộ môn giáo dục sức khỏe theo cấp học

Cấp tiểu học
(28 quốc gia được khảo sát)

25%
Chương trình độc lập

(7 quốc gia)

Cấp trung học
(28 quốc gia được khảo sát)

21%
Chương trình độc lập

(6 quốc gia)

57%
Chương trình lồng ghép

(16 quốc gia)

68%
Chương trình lồng ghép

(19 quốc gia)

⁷ UNESCO. (2015) Những bằng chứng, bài học và thực tiễn mới nhất trong giáo dục giới tính và tình dục toàn diện.

⁸ UNESCO và cộng sự (2018) Hướng dẫn kỹ thuật quốc tế về giáo dục giới tính và tình dục. Tái bản lần 2.



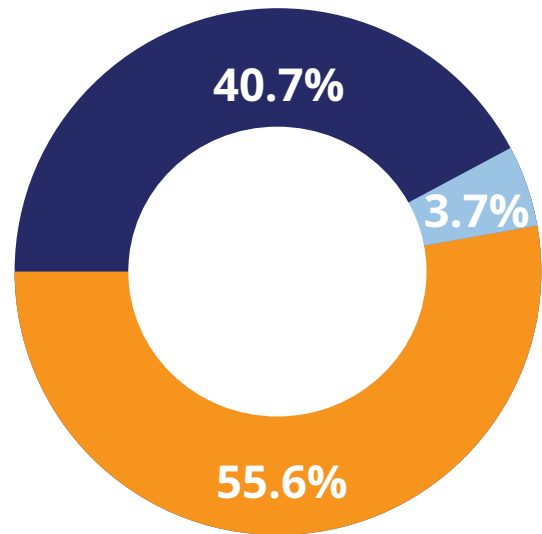
© UNFPA Indonesia

Tại gần một nửa số quốc gia được khảo sát, thanh thiếu niên **KHÔNG** được tiếp cận chương trình giáo dục giới tính và tình dục phù hợp với lứa tuổi từ khi các em còn nhỏ.

Thực hiện giáo dục giới tính và tình dục cho trẻ em từ nhỏ theo trình tự phù hợp với lứa tuổi là rất quan trọng để đảm bảo việc các em có được những thông tin chính xác và các kỹ năng ra quyết định cần thiết liên quan đến sức khỏe và các mối quan hệ của mình, trước khi bắt đầu quan hệ tình dục ở tuổi vị thành niên hoặc sau này.⁹ Trẻ em nên được tiếp cận nội dung giáo dục giới tính và tình dục phù hợp với lứa tuổi ngay từ giai đoạn đầu của cấp tiểu học, và muộn nhất là trước khi bắt đầu tuổi dậy thì và các hoạt động tình dục, việc giáo dục trong trường hợp này phải được tiếp tục trong suốt tuổi vị thành niên và tuổi trưởng thành.¹⁰ Tuy nhiên, việc giới thiệu về các khía cạnh của giáo dục giới tính và tình dục ngay từ khi bắt đầu giáo dục tiểu học hoặc sớm hơn chỉ diễn ra tại một nửa trên tổng số các quốc gia ở châu Á - Thái Bình Dương.

HÌNH 4 THỜI ĐIỂM

Cấp, lớp mà nội dung giáo dục giới tính và tình dục bắt đầu được giảng dạy



- Mẫu giáo & Lớp 1 1
- Lớp 2-6 11
- Lớp 1-6 1

(27 quốc gia được khảo sát)

Nguồn: Bảng câu hỏi cho các Bộ Giáo dục

HÌNH 5 THỜI ĐIỂM TƯƠNG ỨNG VỚI TUỔI DẬY THÌ



44%

Trẻ em gái



45%

Trẻ em trai

Chưa được tiếp nhận đủ thông tin về kinh nguyệt hoặc mộng tinh trước lần đầu tiên các em trải qua những hiện tượng này.

Nguồn: Số liệu điều tra thanh niên trực tuyến



Mọi người cho rằng còn quá sớm để giáo dục giới tính và tình dục cho trẻ em. Nhưng tôi nghĩ việc này rất quan trọng vì đó là thực tế mà các em sẽ phải gặp phải trong cuộc sống. Trẻ em gái sẽ đều gặp phải hiện tượng kinh nguyệt và các em cần được biết về điều gì đang diễn ra đối với cơ thể mình, thay vì bị bỏ mặc làm các em thấy lúng túng.

(Nữ 21 tuổi, Indonesia)

⁹ UNESCO và cộng sự. (2018) Hướng dẫn kỹ thuật quốc tế về giáo dục giới tính và tình dục. Tái bản lần 2.

¹⁰ UNESCO. (2015) Những bằng chứng, bài học và thực tiễn mới nhất trong giáo dục giới tính và tình dục toàn diện.

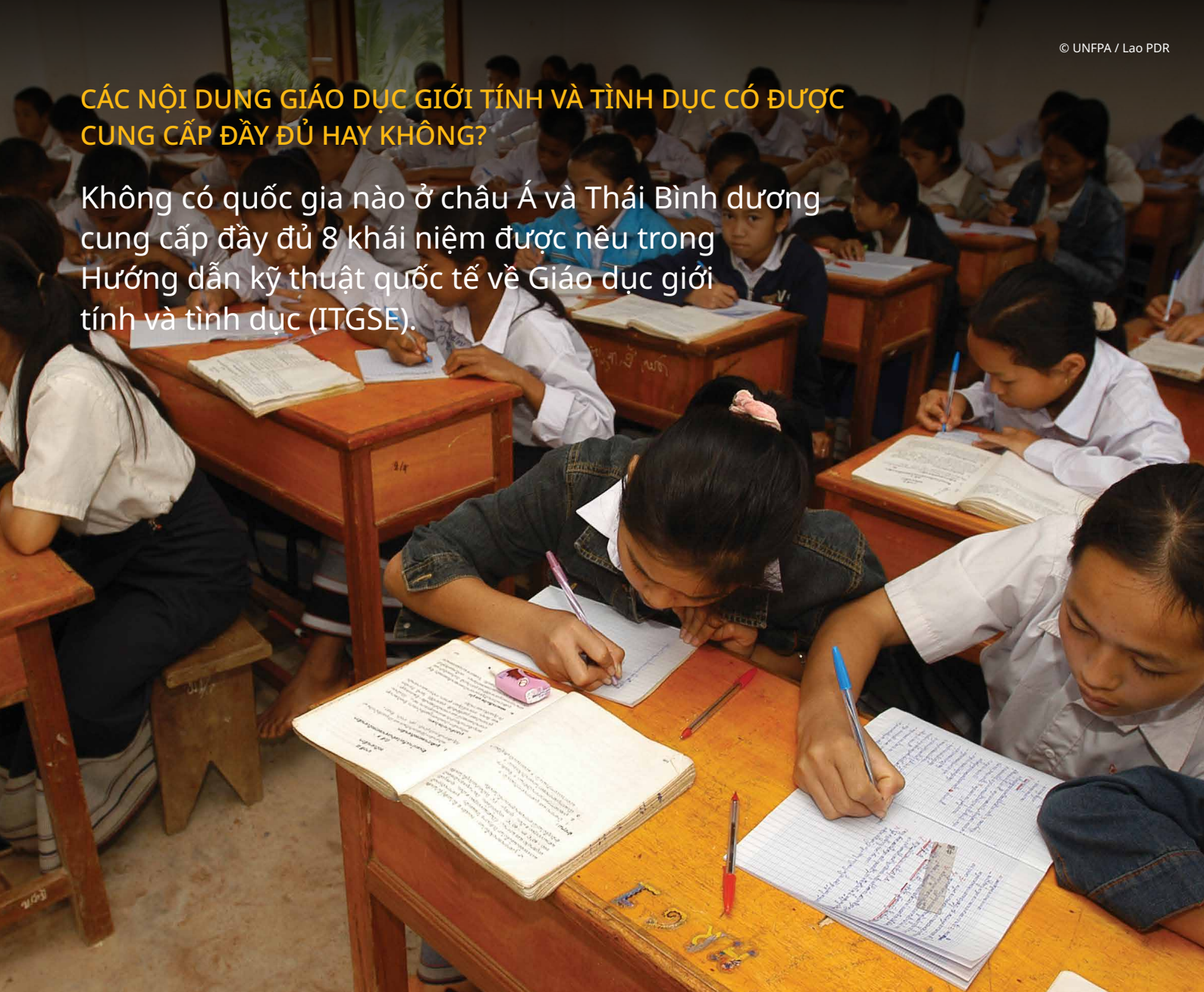
Hầu hết các quốc gia ở châu Á - Thái Bình Dương không có một hệ thống giám sát và đánh giá rõ ràng về giáo dục giới tính và tình dục.

Mặc dù ITGSE đã khuyến nghị các quốc gia xây dựng các chỉ báo kỹ thuật quốc gia để đo lường việc thực hiện giáo dục giới tính và tình dục cũng như theo dõi thông qua hệ thống thông tin giám sát giáo dục quốc gia (EMIS), chỉ 20% phản hồi cho biết rằng giáo dục giới tính và tình dục đã được đưa vào EMIS.

Nhìn chung, việc ưu tiên và thực hiện giáo dục giới tính và tình dục ở châu Á - Thái Bình Dương phụ thuộc vào việc phân bổ nguồn lực tại các quốc gia. Sự khác biệt về cơ cấu chính phủ, các loại hình trường học, nguồn lực và mức độ cam kết giữa các quốc gia có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện giáo dục giới tính và tình dục và mức độ tuân thủ các khuyến nghị của (ITGSE).

CÁC NỘI DUNG GIÁO DỤC GIỚI TÍNH VÀ TÌNH DỤC CÓ ĐƯỢC CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ HAY KHÔNG?

Không có quốc gia nào ở châu Á và Thái Bình dương cung cấp đầy đủ 8 khái niệm được nêu trong Hướng dẫn kỹ thuật quốc tế về Giáo dục giới tính và tình dục (ITGSE).



“

Ngoài kiến thức giải phẫu về bộ phận sinh dục, nhà trường không dạy gì khác liên quan đến sức khỏe tình dục và sức khỏe sinh sản (SKSS/SKTD).

(Nữ 24 tuổi, Myanmar)

Dựa trên các thông lệ và bằng chứng trên toàn cầu, Hướng dẫn kỹ thuật quốc tế về giáo dục giới tính và tình dục đã đưa ra tám khái niệm chính về học tập với mức độ tăng dần và phù hợp với lứa tuổi (được nêu ở trang 5). Trong Báo cáo này, phần lớn các phản hồi của các Bộ Giáo dục chỉ ra rằng chỉ có một số chủ đề được đề cập trong chương trình giáo dục giới tính và tình dục ở cấp tiểu học. Khi các em lên các lớp cao hơn, những chủ đề được đưa ra cũng đa dạng hơn và được giảng dạy rộng rãi hơn.

“

Do xã hội Afghanistan coi trọng truyền thống và tôn giáo, các chủ đề liên quan đến GDGT&TDTD được đưa vào sách vở một cách rất cẩn thận để không làm dư luận bị kích động.

(Phần trả lời khảo sát của Bộ Giáo dục Afghanistan)

Bảng 3 Các chủ đề được đề cập



Các chủ đề nào thường được dạy?

Cấp tiểu học

Các chủ đề thường được lựa chọn trong chương trình giảng dạy ở cấp tiểu học bao gồm dậy thì, HIV & AIDS / STI, tình yêu và các mối quan hệ, giới và chuẩn mực giới, và lạm dụng/bạo lực tình dục.

Cấp trung học

Các chủ đề về dậy thì, HIV & AIDS / STI và lạm dụng/bạo lực tình dục tiếp tục được giảng dạy từ cấp tiểu học đến cấp trung học cơ sở. Bên cạnh đó, số lượng các quốc gia giới thiệu các chủ đề khác ở cấp trung học cũng tăng lên, bao gồm việc mang thai và sinh con, biện pháp tránh thai và hôn nhân.



Tôi muốn tìm hiểu thêm về các mối quan hệ riêng tư và cách để có thể hiểu được giá trị của người khác, tôn trọng họ và không áp đặt các giá trị của bản thân lên người khác. Điều này liên quan đến chủ đề về sự đồng thuận.

(Nữ 22 tuổi, Indonesia)

Nguồn: Bảng câu hỏi cho Bộ Giáo dục

Hơn một nửa trên tổng số phản hồi từ các Bộ Giáo dục cho biết rằng họ tự đánh giá chương trình và nội dung quốc gia có tính ‘toàn diện’. Tuy nhiên, các chuyên gia về GDGT&TDTD ở các quốc gia tương ứng đánh giá chỉ có chưa đến một phần tư chương trình giảng dạy cấp tiểu học và hơn một phần ba chương trình giảng dạy cấp trung học là ‘toàn diện.’¹¹

HÌNH 6 CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY TOÀN DIỆN

Các chuyên gia về GDGT&TDTD ở các quốc gia tương ứng đánh giá như thế nào về ‘tính toàn diện’ của chương trình giảng dạy tại các quốc gia?



22%

Cấp tiểu học

(9 trong số 41 chuyên gia)



37%

Cấp trung học

(16 trong số 43 chuyên gia)

Nguồn: Kết quả khảo sát chuyên gia trực tuyến, 2019

Các chuyên gia được khảo sát cũng chỉ ra rằng hầu hết các chủ đề không được đề cập sâu như trong phần trả lời khảo sát của các Bộ Giáo dục. Tuy vậy, những phản hồi từ các chuyên gia thường cho thấy rằng giáo dục giới tính và tình dục ở nhiều quốc gia tương tự như biện pháp ‘kiêng cử kết hợp với phòng ngừa (trong chủ đề mang thai, HIV và các bệnh lây truyền qua đường tình dục)’ hoặc ‘giáo dục kỹ năng sống’ hơn là ‘giáo dục giới tính và tình dục toàn diện’.¹²

Nhìn chung, cách hiểu về ‘tính toàn diện’ của các nhà hoạch định chính sách, người xây dựng chương trình giảng dạy và các cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện chương trình phụ thuộc vào các quan điểm, các tiêu chuẩn và chuẩn mực xã hội khác nhau tại các quốc gia được khảo sát. Đây vẫn là một thách thức chính trong khi tuyên truyền vận động và cũng là mối ưu tiên để có thể đảm bảo thực hiện giáo dục giới tính và tình dục có chất lượng theo Hướng dẫn kỹ thuật quốc tế về giáo dục giới tính và tình dục.



Mặc dù nhiều chủ đề GDGT&TDTD đã được đề cập trong chương trình giảng dạy nhưng mức độ chi tiết của các chủ đề vẫn còn hạn chế.

(Phần trả lời Khảo sát của UNFPA, UNESCO và MMCWA, Myanmar)

¹¹ ‘Tính toàn diện’ thường phụ thuộc vào quan điểm cá nhân hoặc tiêu chuẩn quốc gia. Đối với các Bộ giáo dục tham gia khảo sát, số lượng và mức độ của các chủ đề được đề cập không đóng vai trò như một chỉ báo về ‘tính toàn diện’.

¹² Một cuộc khảo sát dành cho các chuyên gia GDGT&TDTD của LHQ, các tổ chức phi chính phủ và/hoặc các chuyên gia tư vấn độc lập từ mỗi quốc gia.

GIÁO VIÊN ĐƯỢC CHUẨN BỊ VÀ HỖ TRỢ NHƯ THẾ NÀO?

Trong khi 2/3 các quốc gia được khảo sát cung cấp các khoá đào tạo về giáo dục giới tính và tình dục dành cho giáo viên trước và/hoặc trong quá trình giảng dạy, chất lượng và nội dung của khoá đào tạo cũng không được xác định.



Bộ Giáo dục Malaysia đã thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để giải quyết nhu cầu và mở rộng việc giảng dạy sức khỏe sinh sản và tình dục trong trường học.

(Phần trả lời khảo sát của Bộ Giáo dục, Malaysia)

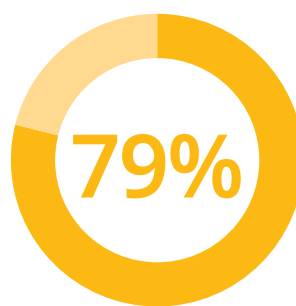
Tại 2/3 số quốc gia được khảo sát, giáo dục giới tính và tình dục trong trường học được thực hiện bởi các giáo viên được chỉ định cụ thể để dạy giáo dục giới tính và tình dục. Ở một phần ba các quốc gia, giáo dục giới tính và tình dục được thực hiện bởi giáo viên các môn học khác có tích hợp các chủ đề về giáo dục giới tính và tình dục. Để giảng dạy giáo dục giới tính và tình dục hiệu quả, giáo viên cần có sự chuẩn bị đầy đủ - thông qua việc tham gia các khoá đào tạo trước và trong giảng dạy, cũng như khả năng tiếp cận bền vững với các nguồn tài liệu học tập và giảng dạy.

Trong báo cáo đánh giá này, phần lớn số người được hỏi đến từ các Bộ Giáo dục (79%) cho biết giáo viên đã trải qua khóa đào tạo về giáo dục giới tính và tình dục trước khi dạy ở trường. Tuy nhiên, hầu hết các câu trả lời cho thấy sự thiếu hiểu biết về các khuôn khổ đối với việc đo lường, đánh giá chất lượng, sự chuẩn bị và sự hiệu quả của việc đào tạo và giảng dạy của giáo viên.

HÌNH 7 HỖ TRỢ VÀ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN

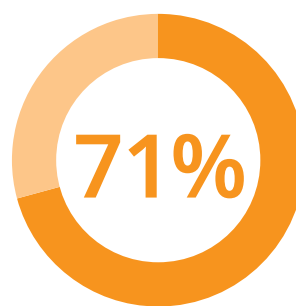
Việc giảng dạy về giáo dục giới tính và tình dục phụ thuộc vào thái độ và năng lực của các giáo viên. Tuy nhiên, các giáo viên có thể giảng theo hướng tiết chế tùy thuộc vào thái độ và niềm tin của họ.

(MoE, phản hồi khảo sát, Nam Á)



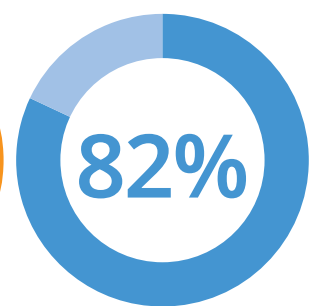
(22 trên 28 quốc gia)

Giáo viên phải tham gia khoá đào tạo về giáo dục giới tính và tình dục trước khi dạy môn học này trong nhà trường



(20 trên 28 quốc gia)

Có các chương trình / chương trình đào tạo giáo viên cho lĩnh vực giáo dục giới tính và tình dục



(23 trên 28 quốc gia)

Giáo viên có quyền truy cập vào các tài liệu giáo dục và hướng dẫn giảng dạy để hỗ trợ họ trong việc giảng dạy về giáo dục giới tính và tình dục

Nguồn: Bảng câu hỏi cho các Bộ Giáo dục

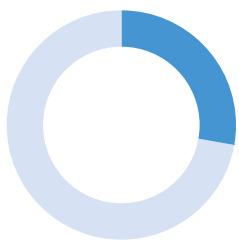
Kết quả từ cuộc khảo sát thanh thiếu niên trực tuyến cho thấy chưa đến một nửa thanh thiếu niên cảm thấy giáo viên của họ 'rất thoải mái' hoặc 'khá thoải mái' khi giảng dạy các chủ đề về giới tính và tình dục.

THANH THIẾU NIÊN CẢM NHẬN NHƯ THẾ NÀO VỀ NỘI DUNG GIÁO DỤC GIỚI TÍNH VÀ TÌNH DỤC MÀ CÁC EM ĐƯỢC HỌC?

Chưa đến 1/3 số người trả lời khảo sát thanh niên trực tuyến cho rằng chương trình giáo dục giới tính và tình dục trong nhà trường có chất lượng 'tốt' hoặc 'khá tốt'.

Người học cần được hỗ trợ tiếp cận thông tin giáo dục giới tính chính xác, kịp thời và chất lượng trong một môi trường an toàn. ITGSE lấy người học làm trung tâm đối với các chương trình giáo dục giới tính và tình dục hiệu quả, tuy nhiên, báo cáo đánh giá chỉ ra rằng chỉ khoảng một phần ba số quốc gia được khảo sát kêu gọi sự tham gia của giới trẻ trong quá trình xây dựng các luật, chính sách, chiến lược liên quan đến GDGT&TĐTD hoặc các tài liệu học tập cần thiết. Chỉ một phần ba số người được hỏi từ các Bộ GD&ĐT cho rằng cần phải có các chiến lược giáo dục giới tính và tình dục ngoài trường học. Theo khảo sát thanh niên trực tuyến, chưa đến một phần ba số người được hỏi cảm thấy hoàn toàn hài lòng với chương trình giáo dục giới tính và tình dục mà họ được học.

HÌNH 8 MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA THANH THIẾU NIÊN VỀ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GIỚI TÍNH VÀ TÌNH DỤC TRONG NHÀ TRƯỜNG



28%

Cảm thấy rằng GDGT&TD của nhà trường 'rất tốt' hoặc 'khá tốt'.

Nguồn: Dữ liệu khảo sát thanh niên trực tuyến

Internet, truyền thông xã hội và bạn bè đồng trang lứa là những nguồn thông tin quan trọng với giới trẻ hơn là nhà trường.

HÌNH 9 NGUỒN THÔNG TIN VỀ TÌM HIỂU TÍNH DỤC PHỔ BIẾN VỚI THANH THIẾU NIÊN

Nguồn thông tin ưa thích của giới trẻ về tìm hiểu tính dục



56%
Bạn bè



55%
Internet



39%
Nhà trường

Nguồn: Dữ liệu khảo sát thanh niên trực tuyến

Nếu không tìm trên mạng Internet, chúng tôi sẽ không biết nhiều điều về SKSS/SKTD bởi chúng tôi không được tiếp cận chương trình giáo dục giới tính có chất lượng trong nhà trường.

(Phụ nữ trẻ, Nepal)

Tôi cho rằng giáo dục giới tính và tình dục là quan trọng với những người trẻ tuổi như tôi, bởi vì chúng tôi có xu hướng tò mò. Nếu không được giáo dục đúng cách, sự tò mò đó có thể trở nên nguy hại.

(Nam thanh niên 22 tuổi, Indonesia)

Tuy giáo viên của tôi rất thẳng thắn và sẵn sàng hỗ trợ, họ sẽ tránh các câu hỏi có liên quan đến SKSS/SKTD và trả lời rằng 'em sẽ hiểu về mình trong tương lai'. Sẽ tốt hơn nếu họ có thể trả lời ngay thời điểm đó

(Phụ nữ trẻ, Nepal)

[Nhờ có chương trình giáo dục giới tính và tình dục] Tôi hiểu hơn về bản thân, nhu cầu, định hướng trong tương lai và cách tôi muốn chia sẻ cuộc sống của tôi với người khác trong tương lai. Khi có kiến thức, chúng ta sẽ muốn nhiều hơn nữa. Bảo vệ bản thân, tôn trọng bản thân và thấu hiểu người khác.

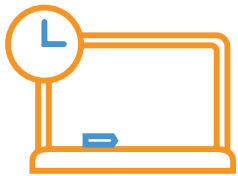
(Nữ 24 tuổi, Indonesia)

CÁC KHUYẾN NGHỊ CHÍNH



LUẬT PHÁP VÀ CHÍNH SÁCH

- Thúc đẩy việc xây dựng luật pháp để đưa GDGT&TDTD trở thành chương trình bắt buộc cho người học từ đầu cấp tiểu học đến trung học cơ sở
- Xây dựng kế hoạch và chiến lược để tương tác những người học bên ngoài nhà trường và những người dễ bị tổn thương



PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY, NỘI DUNG VÀ CHẤT LƯỢNG

- Thu hút những người trẻ tuổi và các bên liên quan trong cộng đồng một cách có ý nghĩa trong việc phát triển chương trình giảng dạy
- Phát triển, thí điểm, cung cấp, đánh giá và xem xét chương trình giảng dạy theo từng quốc gia cụ thể theo những hướng dẫn được nêu trong (ITGSE).
- Đề cập tất cả tám chủ đề của ITGSE một cách phù hợp với lứa tuổi để người học tiến bộ cả trong trường và ngoài trường học
- Phát triển các khuôn khổ vững chắc cho việc đo lường chất lượng và tác động của GDGT&TDTD và tích hợp với các hệ thống giám sát chất lượng giáo dục quốc gia (EMIS)



TẠO MÔI TRƯỜNG THUẬN LỢI CHO VIỆC TRIỂN KHAI

- Thúc đẩy sự hợp tác giữa các ngành để có thực hiệu quả và nhất quán chương trình GDGT&TDTD và các dịch vụ SKSS/SKTD thân thiện với thanh thiếu niên
- Ưu tiên hòa nhập cộng đồng, thuyết phục và hỗ trợ để giảm thiểu sự phản kháng từ phía xã hội
- Xác định các cơ hội, bối cảnh và nguồn lực để thực hiện GDGT&TDTD bên ngoài nhà trường
- Tiến hành đánh giá nhu cầu và những thiếu sót để có thể thực hiện các chương trình GDGT&TDTD chất lượng tại các quốc gia



CHUẨN BỊ VÀ HỖ TRỢ CHO GIÁO VIÊN

- Xây dựng chương trình giảng dạy riêng biệt cho từng quốc gia để đào tạo giáo viên để có thể giảng dạy GDGT&TDTD hiệu quả, lấy người học làm trung tâm
- Phát triển năng lực và kỹ năng của giáo viên với các khóa đào tạo chất lượng trước và trong quá trình giảng dạy cũng như các khóa bồi dưỡng và cung cấp các tài liệu tham khảo
- Thúc đẩy các nền tảng giám sát, chia sẻ và học tập hỗ trợ cho các giáo viên giảng dạy về GDGT&TDTD



TÀI LIỆU BỔ SUNG

Để biết thêm về GDGT&TDTD, hãy tìm hiểu các tài liệu sau:

- UNESCO, UNFPA, UNICEF, UN Women, and WHO. [*Hướng dẫn kỹ thuật quốc tế về Giáo dục giới tính và tình dục*](#)
- UNFPA. [*Hướng dẫn kỹ thuật về hệ thống quốc tế về giáo dục giới tính và tình dục toàn diện ngoài trường học*](#)
- UNFPA. [*Hướng dẫn thực hiện Giáo dục giới tính và tình dục toàn diện*](#)
- IPPF. [*Bộ công cụ Giảng dạy + Tạo cơ hội: Mở rộng quy mô giáo dục giới tính và tình dục toàn diện*](#)
- IPPF. [*Khuôn khổ IPPF đối với giáo dục giới tính và tình dục toàn diện*](#)

Tham khảo báo cáo nghiên cứu cơ bản cho báo cáo đánh giá này [*tại đây*](#).

